

TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

PHENIKAA
UNIVERSITY



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

TRÌNH DUYỆT ĐỌC TÀI LIỆU TRỰC TUYẾN

Thư viện số có gì?

Tất cả ▼ 🔍

DUYỆT THEO

- Bộ sưu tập
- Năm xuất bản
- Tác giả
- Nhan đề
- Chủ đề
- Người hướng dẫn

HỒ SƠ TÁC GIẢ

- Nguyễn Văn Hiếu (9)
- Lê Anh Tuấn (4)
- Phạm Thành Huy (2)
- Phương Đình Tâm (1)

DANH SÁCH ĐƠN VỊ CỦA THƯ VIỆN

- PHENIKAA **BÀI BÁO KHOA HỌC**
- PHENIKAA **BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ**
- PHENIKAA **KHOA LUẬN TỐT NGHIỆP**
- PHENIKAA **LUẬN VĂN - LUẬN ÁN**
- PHENIKAA **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**
- PHENIKAA **SÁCH SỐ HÓA**
- PHENIKAA **SÁCH THAM NHẢO - GIẢI TRÍ**
- PHENIKAA **TÀI LIỆU PHENIKAA UNI BIÊN SOẠN**

Tài liệu mới nhất Xem nhiều nhất Download nhiều nhất

-
-
-
-

- Hướng dẫn tìm kiếm
- Hòm thư góp ý
- CƠ SỞ DỮ LIỆU TRỰC TUYẾN**
- ProQuest Ebook Central™
- IBM Micromedex®
- ClinicalKey®
- ACCESS Pharmacy
- LWW Health Library®
- LC Lexicomp®
- 熱病 SANFORD GUIDE
- CÁC THƯ VIỆN SỐ KHÁC**
- VNU THƯ VIỆN SỐ ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI VNU

Đây là Document Viewer để đọc trực tuyến tài liệu

Browser address bar: https://dlib.phenikaa-uni.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=79/92/80/&doc=79928095422599219190974593354341716868&bitsid=1194388...

Navigation tools: 75% zoom, 9-10 / 338 pages, back, forward, search, print, download.

Document content:

Page 8 (Left):

Chương V. CÁC KỸ THUẬT CHO ĂN VÀ CHĂM SÓC BÀI TIẾT 259

1. Đại cương 259
2. Hỗ trợ cho người bệnh 262
3. Đặt ống thông dạ dày 271
4. Sử dụng bô vệ, bô dẹt 285
5. Đặt ống thông vào trực tràng 290
6. Kỹ thuật thụt tháo 295
7. Thông tiểu nữ 301
8. Thông tiểu nam 308
9. Dẫn lưu nước tiểu liên tục 314
10. Kỹ thuật rửa bàng quang 319
11. Kỹ thuật rửa bàng quang liên tục 326
12. Ghi chép và theo dõi lượng dịch vào và ra 332

Tài liệu tham khảo 338

Page 9 (Right):

Chương I

CÁC KỸ THUẬT LÀM GIƯỜNG VÀ CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH TẠI GIƯỜNG

ĐẠI CƯƠNG

1. GIỚI THIỆU TOÀN CHƯƠNG

1.1. Danh sách các kỹ năng trong chương

- Chuẩn bị giường:
- + Giường bình thường.
- + Giường ngoại khoa.
- + Giường có thiết bị.
- Thay vải trải giường có người bệnh với:
- + Một vải trải.
- + Hai vải trải.
- Các tư thế khác nhau của người bệnh nằm trên giường.
- Cố định người bệnh.
- Kỹ thuật vận chuyển người bệnh.

1.2. Mục tiêu chung toàn chương

1. Nhận thức tầm quan trọng của việc chuẩn bị giường tại khoa phòng.
2. Liệt kê các yêu cầu của giường bệnh, mô tả các nguyên tắc trải giường.
3. Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho từng loại giường.
4. Thực hiện quy trình kỹ thuật chuẩn bị các loại giường.
5. Thảo luận và tự rèn luyện về thái độ khi thực hiện để đảm bảo sự an toàn.

2. YÊU CẦU

2.1. Giới thiệu tổng quan

Giường bệnh là nơi mà người bệnh nằm để nghỉ ngơi, dưỡng bệnh và thực hiện các sinh hoạt cá nhân như ăn uống, giải trí, tiếp khách v.v..., ngoài ra cũng tại giường bệnh người bệnh còn được khám, điều trị và chăm sóc.

Tùy theo tình trạng của người bệnh, có những người bệnh không có khả năng rời khỏi giường, việc nuôi dưỡng, sinh hoạt, tắm, đại tiểu tiện đều thực hiện tại giường, do đó vấn đề ẩm ướt, vệ sinh lấy nhiễm là những tác nhân làm cho nguy

1. Các công cụ thường dùng

Bạn muốn xem 1 trang, 2 trang thì bấm vào đây

Thanh trượt để Zoom phóng to, thu nhỏ

Bạn có thể chọn số trang cụ thể, hoặc bấm sang trái, sang phải để tiến lên.

The screenshot shows a web browser window with a document viewer. The address bar contains the URL: `dliib.phenikaa-uni.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=85/91/89/&doc=8591895850732855376137598625076989927&bitsid=0290e3fa-9fd1-4648-8532-2c1ea9713042&uid=100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2f8c0a38287`. The viewer toolbar includes icons for back, forward, search, zoom, and page navigation. A page number field shows '54 / 325'. The document content is a test page titled 'Câu hỏi kiểm tra năng lực ngôn ngữ' with six multiple-choice questions. A yellow callout box points to question 4, containing the ID '100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2' and the text 'Train goes faster'.

2. Công cụ Draw để viết, vẽ, khoanh tròn làm bài chọn đáp án

The screenshot shows a document viewer interface with a toolbar at the bottom. The toolbar includes icons for Highlight, Create Note, Strikethrough, Draw, and Delete. The 'Draw' icon, which is a red square with a white checkmark, is highlighted. A red arrow points from this icon to a red box on the left containing the text: "Dùng công cụ Draw để vẽ, đánh dấu x, v, khoanh tròn đáp án". The document content is a test page with several multiple-choice questions. Question 1 has options A, B, and C, with B selected. Question 4 has options A, B, and C, with B selected. A yellow sticky note is placed over question 4 with the text "100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2 Train goes faster".

* Nhớ chụp màn hình (Phím [PrtScr]) nội dung đã viết, vẽ, đánh dấu, note đã tạo dán ra Word hoặc PowerPoint trước khi thoát trình duyệt nhé. Log out xong là tài liệu lại sạch sẽ như mới.

3. Công cụ Creat Note Point để làm bài điền vào chỗ trống

Document Viewer

dlib.phenikaa-uni.edu.vn/flowpaper/simple_document.php?subfolder=85/91/89/&doc=8591895850732855376137598625076989927&bitsid=0290e3fa-9fd1-4648-8532-2c1ea9713042&uid=100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2f8c0

Câu hỏi kiểm tra năng lực ngôn ngữ 038.mp3

Lắng nghe và chọn câu trả lời đúng cho từng câu hỏi, sau khi nghe lại lần 2, hãy điền vào chỗ trống.

1. A B C
_____ is Sophia _____ at the station?
(A) We need one more _____.
(B) She didn't tell me.
(C) The train _____.

2. A B C
_____ would you like, the white ones or the blue ones?
(A) Can I _____ ?
(B) Those are _____.
(C) There is _____ across the street.

3. A B C
_____ of my medical check-up?
(A) _____
(B) The results are _____.
(C) I'd like to _____.

4. A B C
_____ to the train station?
(A) _____ than a car.
(B) Take the route 5.
(C) _____, taking train is _____.

5. A B C
_____ the international conference _____ ?
(A) _____ this time.
(B) _____
(C) It will _____ at least.

6. A B C
_____ are you looking for?
(A) I've been seeking _____.
(B) A convertible _____.
(C) I _____ behind the _____ building.

100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2 Train goes faster

Point Area Text

Highlight Create Note Strikeout Draw Delete Annotations

Dùng công cụ Creat Note – Point để ghi đáp án cho từng câu

* Nhớ chụp màn hình (Phím [PrtScr]) nội dung đã viết, vẽ, đánh dấu, note đã tạo dán ra Word hoặc PowerPoint trước khi thoát trình duyệt nhé. Log out xong là tài liệu lại sạch sẽ như mới.

4. Công cụ Creat Note Area để tạo ghi chú cho 1 vùng lựa chọn

Dùng công cụ Creat Note Area để tạo ghi chú cần lưu ý cho nội dung trong tài liệu

– Mở chi nhánh ở nhiều nước trên thế giới, thành lập ngân hàng riêng và phát triển nhiều hình thức thanh toán tiện dụng cho khách hàng và chủ động về phương tiện vận chuyển.

Cùng với hoạt động của Thomas Cook, nhiều tổ chức, công ty du lịch tại các quốc gia khác ở Châu Âu cũng được hình thành và phát triển mạnh mẽ, thúc đẩy du lịch phát triển, và sau những năm 50 của thế kỷ XX, du lịch đã và đang dần khẳng định vị trí của một ngành kinh tế lớn mạnh, một hiện tượng kinh tế – xã hội phổ biến trên phạm vi toàn cầu.

Nguyên nhân ra đời ngành Du lịch chính là do kinh tế – xã hội phát triển và phân công lao động xã hội. Sự phát triển của kinh tế – xã hội đến một mức độ nhất định sẽ tạo ra các điều kiện thuận lợi, tác động lên cả cung và cầu du lịch. Đồng thời phân công lao động xã hội đã tạo ra một bộ phận lao động có chuyên môn, làm trong các ngành nghề kinh doanh du lịch để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ đáp ứng nhu cầu du lịch của xã hội.

1.1.2.2. Khái quát quá trình hình thành và phát triển của du lịch Việt Nam

Từ năm 1960, Công ty du lịch Việt Nam được thành lập đánh dấu hình thành của ngành Du lịch Việt Nam. Năm 1986, việc cho phép người nước ngoài đến Việt Nam bằng thị thực du lịch đã mở ra một thời kỳ mới trong phát triển du lịch quốc tế nhận khách đến Việt Nam. Năm 1997, Pháp lệnh du lịch được ban hành khởi đầu tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động du lịch. Năm 2005, Luật Du lịch và nhiều thông tư hướng dẫn thực hiện được ban hành, đã dần hoàn thiện hành lang pháp lý cho hoạt động du lịch ở nước ta. Như vậy, từng bước, du lịch Việt Nam đã có những phát triển vượt bậc, trở thành một địa chỉ, một điểm du lịch được thế giới biết đến, đặc biệt là sau những năm 90 của thế kỷ trước. Du lịch Việt Nam có quá trình hình thành, sáp nhập và chia tách qua nhiều giai đoạn nhất định.

24

100304c9-8b9e-4af6-b42d-f2f8c0a7
Nội dung này GV yêu cầu ghi nhớ.

* Nhớ chụp màn hình (Phím [PrtScr]) nội dung đã viết, vẽ, đánh dấu, note đã tạo dán ra file Word hoặc PowerPoint trước khi thoát trình duyệt nhé. Log out xong là tài liệu lại sạch sẽ như mới.

5. Công cụ Delete để Xóa/sửa hành động vừa làm

The screenshot shows a web browser window displaying a document viewer. A dialog box is open, asking for confirmation to delete an item. The dialog box has 'OK' and 'Cancel' buttons. A red arrow points from the 'OK' button to a text box on the left. The text box contains the following instructions:

Tắt công cụ đang dùng bằng cách bấm vào công cụ đó lần nữa. Chọn hình vừa vẽ thêm hoặc note vừa tạo sau đó bấm phím Del – Và chọn OK khi trình duyệt hỏi.

The document viewer shows a page with a list of multiple-choice questions. The questions are:

I. Chọn từ/cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống trong các câu hỏi sau:

Câu 212. Trẻ sơ sinh thiếu tháng hay còn gọi là trẻ đẻ non là những đứa trẻ ra đời...(1)...
thời gian phát triển bình thường trong tử cung, có tuổi thai từ...(2)... tuần.

Từ/cụm từ để chọn:

A. Trước B. Sau
C. 24 + 27 D. 27 + 37
E. 28 + 37

Câu 213. Trẻ sơ sinh thiếu tháng, trong vài tuần đầu có nhịp thở chu kỳ: trẻ thở...(1)...
rồi lại thờ...(2)... tiếp theo là...(3)... từ vài giây đến 20 giây.

Từ/cụm từ để chọn:

A. Nhiều lần với cường độ tăng dần lên
B. Nhiều lần với cường độ giảm dần xuống
C. Giảm dần xuống
D. Tăng dần lên
E. Con ngừng thở
F. Tim tái

Câu 214. Trẻ sơ sinh thiếu tháng, trong vài tuần đầu có nhịp thở chu kỳ, trong đó có con
ngừng thở từ vài giây đến 20 giây. Nếu con ngừng thở kéo dài trên 30 giây, kèm
theo tím tái rõ với sự chậm lại của nhịp tim và lặp lại nhiều lần thì cần phải:

– Kích thích...(1)...
– Cho trẻ uống...(2)...
– Cho trẻ thở oxy trong con tim tái.
– Sử dụng phương pháp giãn phế nang liên tục.

Từ/cụm từ để chọn:

A. Da B. Da hoặc dùng các đệm nước
C. Salbutamol 1mg/lần/8giờ D. Theophyllin 1,5 + 4mg/kg/6giờ

- * Lưu ý thực hiện đăng nhập trước khi bạn tìm kiếm khai thác thông tin trên Thư viện số do có các tài liệu lưu hành nội bộ.
- * Chúng tôi luôn có các dòng thông báo về việc đăng nhập để có thể xem được các thông tin về tài liệu số trong các bộ sưu tập

The screenshot displays the Phnikaa University Digital Library interface. At the top, the Phnikaa University logo and navigation links (TRANG CHỦ, DUÝỆT THEO, TRỢ GIÚP, LIÊN HỆ) are visible. A search bar with a dropdown menu set to 'Tất cả' and a search icon is present. Below the search bar, the page title 'Thư viện trường đại học Phnikaa' is shown. The main content area features a 'DUÝỆT THEO' (Filter) section on the left with options for 'Bộ sưu tập', 'Năm xuất bản', 'Tác giả', 'Nhan đề', 'Chủ đề', and 'Người hướng dẫn'. The 'TÁC GIẢ' (Author) section lists 'Bộ Giáo dục đào tạo (5)' and 'Elena, Vestri Solomon (4)'. The central part of the page displays a book entry: 'Sách, giáo trình, tài liệu số hóa, sưu tầm - Lưu hành nội bộ : [759]'. The book description includes a warning: 'Bạn đọc sử dụng tài khoản thư viện, đăng nhập để thấy đầy đủ các thông tin tài liệu và xem trực tuyến tài liệu trong các bộ sưu tập. Tài liệu chỉ được hiển thị sau khi bạn đọc đăng nhập vào Thư viện số. * Tài liệu không được phép tải xuống, không được phép sử dụng ngoài phạm vi học tập, nghiên cứu, giảng dạy trong Trường Đại học Phnikaa.' Below the book entry, a 'Danh sách bộ sưu tập của đơn vị' (List of collections of the unit) is provided, listing 'Giáo trình, Tài liệu Đào tạo Viện PIAS [85]', 'Giáo trình, Tài liệu khoa Công nghệ sinh học, Hóa học và Kỹ thuật môi trường [74]', and 'Giáo trình, tài liệu Khoa Công nghệ thông tin [15]'. Each collection entry includes a brief description and a search icon.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN
CHÚC CÁC BẠN HỌC ONLINE HIỆU QUẢ!